

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Trên cơ sở Công văn số 10921/SNNMT-TL ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi về việc đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân xã Ia Chim báo cáo kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong giai đoạn 2021-2025, công tác phòng, chống thiên tai được xác định là nhiệm vụ quan trọng nhằm chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, góp phần bảo đảm an toàn cho Nhân dân và ổn định phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân xã quan tâm triển khai các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai gắn với công tác chỉ đạo, điều hành ở địa phương; tổ chức lực lượng tham gia phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng tránh thiên tai; xây dựng, rà soát phương án ứng phó và thực hiện phương châm “bốn tại chỗ”. Đồng thời, chú trọng công tác theo dõi thông tin dự báo, cảnh báo để chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người dân, công trình và hoạt động sản xuất.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng, chống thiên tai vẫn còn khó khăn về nguồn lực, trang thiết bị và điều kiện đầu tư nâng cấp công trình. Một số nội dung về quan trắc, giám sát, cảnh báo thiên tai, xây dựng cơ sở dữ liệu và nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng cần tiếp tục được quan tâm, hoàn thiện trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Thiệt hại về người và tài sản do thiên tai

Thiệt hại về người: Trong giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn xã Ia Chim không ghi nhận thiệt hại về người (0 người chết, 0 người mất tích do thiên tai, lũ quét hay sạt lở đất).

Thiệt hại về kinh tế: Năm 2023: Xảy ra các đợt mưa đá, bão, mưa lớn kéo dài. Đợt 1 (tháng 4/2023) làm thiệt hại 18,19 ha cây trồng (16,59 ha lúa, 0,8 ha chanh dây, 0,8 ha sầu riêng), kinh phí đã chi hỗ trợ là 41.830.000 đồng. Đợt 2 (tháng 7-8/2023) làm thiệt hại 83,65 ha cây trồng (lúa lai, mì), ước giá trị thiệt hại khoảng 850 triệu đồng. Mưa lớn làm sạt lở 200m đường giao thông, ước thiệt hại khoảng 80 triệu đồng. Tổng giá trị thiệt hại kinh tế ước tính năm 2023 khoảng 1,2 tỷ đồng.

Các năm khác trong giai đoạn được kiểm soát và khắc phục kịp thời, giảm thiểu nhẹ nhất mức độ thiệt hại tài sản của Nhân dân.

2. Hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống thiên tai

Việc triển khai các quy định, chính sách về phòng, chống thiên tai có vai trò quan trọng trong công tác quản lý nhà nước, tổ chức ứng phó và bảo đảm an toàn cho người dân, công trình, cơ sở hạ tầng. Công tác phòng, chống thiên tai cần được lồng ghép trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đất đai, xây dựng cơ sở hạ tầng và quản lý các khu dân cư.

Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên; rà soát, cập nhật các quy định có liên quan; nâng cao trách nhiệm của các phòng chuyên môn, lực lượng chức năng và các thôn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

3. Tổ chức, lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai; phương tiện, trang thiết bị phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Công tác xây dựng, kiện toàn lực lượng phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được quan tâm thực hiện. Trong giai đoạn 2021-2025, lực lượng chuyên trách là 203 người/13 kế hoạch; lực lượng không chuyên trách là 352 người/13 kế hoạch; lực lượng tình nguyện viên là 800 người/13 kế hoạch. Riêng năm 2025, số liệu thực hiện lần lượt là 43 người/01 kế hoạch đối với lực lượng chuyên trách, 100 người/01 kế hoạch đối với lực lượng không chuyên trách và 200 người/01 kế hoạch đối với lực lượng tình nguyện viên. Trong khi đó, chỉ tiêu trang thiết bị và công cụ hỗ trợ phục vụ chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai theo thời gian thực đạt 100% so với kế hoạch trong cả 05 năm.

4. Thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và thực hiện phương châm “bốn tại chỗ”

Công tác thông tin, tuyên truyền và nâng cao nhận thức về phòng, chống thiên tai được triển khai thông qua các hoạt động phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ năng phòng tránh và tuyên truyền nâng cao năng lực ứng phó cho cộng đồng.

Đối với chỉ tiêu cơ quan chính quyền các cấp được tiếp nhận đầy đủ thông tin và hiểu biết kỹ năng phòng tránh thiên tai, số lượng được tổng hợp lần lượt là 03 cơ quan trong các năm 2021, 2022, 2023 và 2024; năm 2025 là 01 cơ quan; tổng số cơ quan được tổng hợp trong cả giai đoạn là 04. Chỉ tiêu tổ chức được tiếp nhận đầy đủ thông tin và hiểu biết kỹ năng phòng tránh thiên tai đạt 100% so với kế hoạch trong cả 05 năm.

Về đào tạo, tập huấn, trang bị kiến thức cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, số liệu thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 gồm 203 lượt người đối với lực lượng chuyên nghiệp/13 kế hoạch; 352 lượt người đối với lực lượng bán chuyên nghiệp/13 kế hoạch; 800 lượt người đối với lực lượng tình nguyện viên/13 kế hoạch. Công tác tổ chức bảo đảm các yêu cầu theo phương châm “bốn tại chỗ” được tổng hợp với 03 tổ chức trong các năm 2021-2024 và

01 tổ chức năm 2025.

Đối với hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực phòng, chống thiên tai cho cộng đồng và người dân, giai đoạn 2021-2024 thực hiện 06 hoạt động/năm theo 03 kế hoạch mỗi năm; năm 2025 thực hiện 03 hoạt động theo 01 kế hoạch. Tổng cộng cả giai đoạn thực hiện 27 hoạt động/13 kế hoạch.

Kết quả trên thể hiện sự quan tâm đối với công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn và tổ chức lực lượng tại chỗ. Vì vậy, cần tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền; tăng cường hướng dẫn kỹ năng thực hành, sơ tán, cứu hộ, cứu nạn, bảo vệ tài sản và xử lý tình huống khẩn cấp, bảo đảm người dân có thể chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra.

5. Năng lực theo dõi, giám sát, dự báo, cảnh báo và phân tích thiên tai

Năng lực theo dõi, giám sát, dự báo và cảnh báo thiên tai là yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và triển khai các biện pháp ứng phó tại cơ sở. Việc tiếp nhận thông tin kịp thời giúp địa phương chủ động rà soát khu vực có nguy cơ, hướng dẫn người dân thực hiện biện pháp phòng tránh và hạn chế thiệt hại.

Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục chủ động tiếp nhận, cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo từ cơ quan chuyên môn; tăng cường truyền tải thông tin đến các thôn và người dân; rà soát các khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng để xây dựng phương án ứng phó phù hợp. Đồng thời, đề nghị cơ quan chuyên môn cấp trên hỗ trợ, hướng dẫn địa phương trong việc cập nhật thông tin, đánh giá rủi ro và triển khai các giải pháp nâng cao năng lực cảnh báo thiên tai.

6. Bảo đảm an toàn trước thiên tai và nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng

6.1. Bảo đảm an toàn cho người dân và nhà ở

- Công tác bảo đảm an toàn cho người dân trước thiên tai được quan tâm thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng tránh, nâng cao nhận thức và khuyến khích các hộ gia đình chủ động chuẩn bị điều kiện ứng phó.

- Tỷ lệ nhà ở bảo đảm an toàn trước thiên tai tăng qua từng năm, cụ thể: năm 2021 đạt 96%; năm 2022 đạt 97%; năm 2023 đạt 98%; năm 2024 đạt 99%; năm 2025 đạt 100%. Tỷ lệ bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 98%.

- Về tiếp nhận thông tin và hiểu biết kỹ năng phòng tránh thiên tai, số hộ gia đình được tổng hợp lần lượt là 2.899/4.833 hộ năm 2021; 3.192/4.912 hộ năm 2022; 3.514/5.021 hộ năm 2023; 3.869/5.156 hộ năm 2024 và 4.207/5.259 hộ năm 2025. Tổng số liệu trong giai đoạn là 17.681/25.181 lượt hộ.

- Số hộ gia đình bảo đảm các yêu cầu theo phương châm “bốn tại chỗ” lần lượt là 2.437/4.833 hộ năm 2021; 2.483/4.912 hộ năm 2022; 2.506/5.021 hộ năm 2023; 2.562/5.156 hộ năm 2024 và 2.586/5.259 hộ năm 2025. Tổng số liệu trong giai đoạn là 12.574/25.181 lượt hộ.

- Hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực phòng, chống thiên tai đối với cộng đồng và người dân được triển khai 27 hoạt động/13 kế hoạch trong cả giai đoạn.

- Nhìn chung, tỷ lệ nhà ở bảo đảm an toàn trước thiên tai có chuyển biến tích cực, đồng thời công tác tiếp nhận thông tin và thực hiện phương châm “bốn tại chỗ” ở hộ gia đình được quan tâm. Tuy nhiên, cần tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng phó thực tế của người dân; rà soát các khu vực có nguy cơ và nghiên cứu giải pháp bảo đảm an toàn, sơ tán dân khi cần thiết.

6.2. Khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng và công trình phòng, chống thiên tai

Đối với hệ thống hồ, đập, số công trình được củng cố, nâng cấp, hoàn thiện theo mức thiết kế là 09/10 công trình mỗi năm trong giai đoạn 2021-2025, tổng cộng 45/50 lượt công trình theo kế hoạch.

Thời gian tới, Ủy ban nhân dân xã sẽ tăng cường kiểm tra hiện trạng các công trình hạ tầng thiết yếu, công trình thủy lợi và các vị trí có nguy cơ mất an toàn; kịp thời phát hiện hư hỏng, xuống cấp để đề xuất sửa chữa, nâng cấp. Việc bố trí nguồn lực cần ưu tiên các công trình có ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn dân cư, giao thông, sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân.

6.3. Quy hoạch, kế hoạch và phương án ứng phó thiên tai

Công tác xây dựng, rà soát và cập nhật phương án ứng phó thiên tai là cơ sở để chủ động tổ chức lực lượng, phương tiện và triển khai các biện pháp bảo vệ người dân, tài sản khi xảy ra tình huống khẩn cấp.

Trong giai đoạn 2021-2024, số phương án ứng phó thiên tai được rà soát, phê duyệt là 03/03 phương án mỗi năm; năm 2025 là 01/01 phương án. Tổng số trong giai đoạn là 13/13 phương án theo kế hoạch. Kết quả này cho thấy chỉ tiêu xây dựng, rà soát phương án ứng phó thiên tai được thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong giai đoạn 2021-2025, công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã đạt được một số kết quả tích cực. Không ghi nhận người chết, mất tích do thiên tai; tổng thiệt hại kinh tế là 1,2 tỷ đồng, phát sinh trong năm 2023. Tỷ lệ nhà ở bảo đảm an toàn trước thiên tai tăng từ 96% năm 2021 lên 100% năm 2025.

Công tác xây dựng lực lượng, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền được triển khai; lực lượng chuyên trách, không chuyên trách và tình nguyện viên là 203, 352 và 800 người/lượt theo kế hoạch trong cả giai đoạn. Trang thiết bị, công cụ hỗ trợ chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai theo thời gian thực đạt 100% so với kế hoạch hằng năm. Hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng được thực hiện 27 hoạt động/13 kế hoạch; công tác rà soát, xây dựng phương án ứng phó thiên tai đạt 13/13 phương án theo kế hoạch.

Những kết quả trên góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm và khả năng chủ động phòng ngừa, ứng phó thiên tai của địa phương; tạo cơ sở để tiếp tục triển khai các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trong giai đoạn tiếp theo.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống thiên tai còn một số tồn tại, hạn chế:

- Thiệt hại kinh tế do thiên tai vẫn phát sinh, cho thấy nguy cơ ảnh hưởng đến tài sản, sản xuất và đời sống của người dân vẫn còn.

- Chỉ tiêu về phương tiện phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tiên tiến, hiện đại chưa đạt.

- Công tác tập huấn, hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm về giảm nhẹ rủi ro thiên tai đối với cộng đồng và người dân chưa đạt kết quả cao; cần tăng cường hơn nữa việc trang bị kỹ năng thực hành, chủ động ứng phó tại hộ gia đình.

- Chỉ tiêu củng cố, nâng cấp hồ, đập đạt 09/10 công trình mỗi năm, chưa đạt đủ kế hoạch đề ra.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống thiên tai còn phải cân đối với nhiều nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội khác. Việc đầu tư trang thiết bị, công trình phòng, chống thiên tai và hệ thống theo dõi, giám sát đòi hỏi kinh phí, kỹ thuật và sự phối hợp của nhiều cơ quan chuyên môn.

Một số nội dung liên quan đến dự báo, cảnh báo, quan trắc, cơ sở dữ liệu và đánh giá rủi ro thiên tai cần được hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn từ cơ quan cấp trên để bảo đảm tính thống nhất và hiệu quả.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác rà soát nhu cầu trang thiết bị, phương tiện và đầu tư công trình cần tiếp tục được thực hiện thường xuyên, sát với tình hình thực tế. Việc tuyên truyền, tập huấn kỹ năng thực hành cho cộng đồng cần được tăng cường hơn nữa để nâng cao khả năng tự phòng ngừa, ứng phó của người dân. Công tác tổng hợp, cập nhật dữ liệu đối với một số chỉ tiêu chuyên môn cần tiếp tục được hoàn thiện để phục vụ công tác theo dõi, đánh giá và chỉ đạo, điều hành.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục triển khai kịp thời các quy định, văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về phòng, chống thiên tai; rà soát, cập nhật kế hoạch và phương án ứng phó phù hợp với tình hình thực tế. Phân công rõ trách nhiệm của các phòng chuyên môn, lực lượng chức năng và các thôn trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Củng cố lực lượng, phương tiện và thực hiện phương châm “bốn

tại chỗ”

Rà soát, kiện toàn lực lượng phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phân công nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm khả năng huy động khi xảy ra tình huống khẩn cấp. Tăng cường tập huấn, diễn tập, nâng cao khả năng phối hợp giữa các lực lượng; chủ động chuẩn bị vật tư, phương tiện, nhu yếu phẩm và các điều kiện cần thiết để tổ chức ứng phó.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng cho người dân

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống thiên tai phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tế tại địa phương. Tăng cường hướng dẫn kỹ năng nhận biết nguy cơ, tiếp nhận thông tin cảnh báo, sơ tán, bảo vệ tài sản và xử lý tình huống khẩn cấp; chú trọng nâng cao khả năng tự ứng phó của hộ gia đình và cộng đồng dân cư.

4. Rà soát, bảo đảm an toàn công trình và khu vực có nguy cơ

Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình hạ tầng thiết yếu, hồ, đập và các vị trí có nguy cơ mất an toàn; kịp thời phát hiện hư hỏng, xuống cấp để đề xuất sửa chữa, nâng cấp. Rà soát khu dân cư, tuyến giao thông và các khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi thiên tai; chủ động xây dựng phương án cảnh báo, sơ tán, bảo đảm an toàn cho người dân.

5. Nâng cao chất lượng theo dõi, dự báo, cảnh báo và quản lý dữ liệu

Chủ động tiếp nhận, cập nhật và truyền tải thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai đến các thôn và người dân. Tăng cường phối hợp với cơ quan chuyên môn trong việc đánh giá rủi ro, cập nhật dữ liệu và hoàn thiện hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Thực hiện việc thống kê, lưu trữ, tổng hợp số liệu đầy đủ, thống nhất, phục vụ công tác theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược.

6. Ưu tiên nguồn lực cho công tác phòng, chống thiên tai

Căn cứ nhu cầu thực tế, chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền quan tâm bố trí kinh phí để bổ sung phương tiện, trang thiết bị và đầu tư, sửa chữa, nâng cấp công trình phục vụ phòng, chống thiên tai. Ưu tiên các hạng mục có ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân và hoạt động sản xuất, sinh hoạt trên địa bàn.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành chuyên môn tiếp tục quan tâm hướng dẫn địa phương trong công tác phòng, chống thiên tai; hỗ trợ cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo, đánh giá rủi ro và hướng dẫn chuyên môn về xây dựng, rà soát phương án ứng phó.

Quan tâm bố trí nguồn lực hỗ trợ địa phương đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các công trình hạ tầng thiết yếu, bổ sung phương tiện, trang thiết bị phục vụ phòng, chống thiên tai phù hợp với nhu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân

sách.

Đề nghị tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong công tác tập huấn, nâng cao năng lực cho lực lượng làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai; chuẩn hóa việc tổng hợp, quản lý dữ liệu và đánh giá các chỉ tiêu thực hiện Chiến lược; đồng thời hỗ trợ địa phương tiếp cận các giải pháp, công nghệ phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả dự báo, cảnh báo, giám sát và ứng phó thiên tai.

Ủy ban nhân dân xã Ia Chim báo cáo Chi cục Thủy lợi tỉnh Quảng Ngãi được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Chi cục Thủy lợi tỉnh Quảng Ngãi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Văn phòng HĐND - UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]

Ka Rô Chinh